

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT PHAN BỘI CHÂU**

Căn cứ Nghị định số 163/ 2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính (gọi tắt là Thông tư số 61) hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông báo số 81/TB-SGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Sở GDĐT Lâm Đồng về xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023;

Theo đề nghị của Kế toán trường THPT Phan Bội Châu.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố, công khai số liệu xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của trường THPT Phan Bội Châu. (Theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các ông, bà viên chức, người lao động trường THPT Phan Bội Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, HSCK, KT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Văn Dũng**



Di Linh, ngày 05 tháng 4 năm 2023

**BIÊN BẢN**

Về việc niêm yết công khai xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023

**I. Thời gian:** 14 giờ 00 phút, ngày 05 tháng 4 năm 2024.

**II. Địa điểm:** Bảng công khai Trường THPT Phan Bội Châu, Di Linh

**III. Thành phần:**

1. Ông Nguyễn Văn Dũng - Hiệu trưởng - Bí thư chi bộ.
2. Ông Trần Văn Luật - Phó hiệu trưởng
3. Ông Nguyễn Văn Phương - Phó hiệu trưởng - Chủ tịch Công đoàn.
4. Ông Dương Hồng Kông - Bí thư Đoàn
5. Bà Nguyễn Thị Kim Chung - Kế toán
6. Bà Đoàn Thị Diệu Huyền – Văn thư - Thư ký
7. Bà Nguyễn Thị Thùy – Thanh tra nhân dân.

**IV. Nội dung:**

1. Tiến hành ghi nhận và lập biên bản về việc Công khai xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023.

2. Thời gian niêm yết: Từ ngày 05 tháng 4 năm 2024 đến ngày 05 tháng 5 năm 2024.

3. Địa điểm công khai: Tại Bảng thông báo của Trường THPT Phan Bội Châu, zalo cho toàn thể CB, GV, NV Trường.

Biên bản được thông qua cho các thành phần tham dự nghe, thống nhất 100% nội dung ghi trong biên bản. Biên bản được lập xong vào lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày.

**THƯ KÝ**



**Đoàn Thị Diệu Huyền**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Văn Dũng**

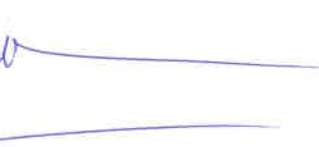
**TRƯỞNG BAN TTND    PHÓ HIỆU TRƯỞNG    CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN**



**Nguyễn Thị Thùy**



**Trần Văn Luật**



**Nguyễn Văn Phương**

**BÍ THƯ ĐOÀN**



**Dương Hồng Kông**

**KẾ TOÁN**



**Nguyễn Thị Kim Chung**

Số: 81 /TB-SGDĐT

Lâm Đồng, ngày 05 tháng 4 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023

Đơn vị được thông báo: Trường THPT Phan Bội Châu  
Mã số chương: 422 - Mã số sử dụng ngân sách: 1011664

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Trên cơ sở Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường THPT Phan Bội Châu và Biên bản xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 ngày 12/3/2024 giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Trường THPT Phan Bội Châu.

Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Trường THPT Phan Bội Châu (không bao gồm kinh phí đầu tư công và các nguồn kinh phí nằm ngoài Báo cáo tài chính năm 2023 do đơn vị lập và gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo).

#### I. Phần số liệu

##### 1. Số liệu quyết toán:

###### 1.1. Thu học phí:

- Tổng số thu trong năm	:	1.222.804.000 đồng;
- Tổng số chi trong năm	:	921.984.024 đồng;
- Giảm theo phương án tự chủ	:	205.196.000 đồng;
- Chi CCTL	:	558.087.000 đồng
- Thuế TNDN phải nộp	:	18.437.580 đồng;
- Thặng dư	:	- 480.900.604 đồng.

*Trong đó nguồn CCTL: 399.668.000 đồng*

###### 1.2. Thu dạy thêm học thêm

- Tổng thu trong năm	:	1.657.381.000 đồng;
- Tổng số chi trong năm	:	1.669.287.968 đồng;
- Thuế TNDN phải nộp	:	33.147.620 đồng;
- Thặng dư	:	- 45.054.588 đồng.

###### 1.3. Thu cho thuê căn tin

- Tổng thu trong năm	:	18.600.000 đồng;
----------------------	---	------------------

- Tổng số chi trong năm	:	16.705.560 đồng;
- Thuế TNDN phải nộp	:	930.000 đồng;
- Thuế GTGT phải nộp	:	930.000 đồng.
- Thặng dư	:	34.440 đồng.

*Trong đó nguồn CCTL: 0 đồng*

#### 1.4. Thu kinh doanh nhà xe

- Tổng thu trong năm	:	134.826.000 đồng;
- Tổng số chi trong năm	:	130.982.400 đồng;
- Thuế TNDN phải nộp	:	6.741.300 đồng;
- Thuế GTGT phải nộp	:	6.741.300 đồng.
- Thặng dư	:	- 9.639.000 đồng.

*Trong đó nguồn CCTL: 0 đồng*

*(Số liệu chi tiết theo Phụ lục số 1b đính kèm)*

#### 1.5. Doanh thu tài chính

- Thu lãi ngân hàng	:	389.411 đồng;
- Chi phí	:	193.217 đồng;
- Thặng dư	:	196.194 đồng.

#### 1.6. Quyết toán chi ngân sách:

a) Kinh phí năm trước chuyển sang	:	0 đồng;
b) Dự toán được giao trong năm	:	13.080.807.200 đồng, gồm:
- Kinh phí thực hiện tự chủ	:	12.468.972.200 đồng
- Kinh phí không thực hiện tự chủ	:	641.835.000 đồng
c) Kinh phí thực nhận	:	13.080.389.700 đồng
- Kinh phí thực hiện tự chủ	:	12.468.972.200 đồng
- Kinh phí không thực hiện tự chủ	:	611.417.500 đồng
d) Kinh phí quyết toán	:	13.080.389.700 đồng
- Kinh phí thực hiện tự chủ	:	12.468.972.200 đồng
- Kinh phí không thực hiện tự chủ	:	611.417.500 đồng
e) Kinh phí giảm trong năm	:	0 đồng
f) Dự toán bị hủy	:	3.417.500 đồng
- Kinh phí thực hiện tự chủ	:	0 đồng
- Kinh phí không thực hiện tự chủ	:	3.417.500 đồng
g) Kinh phí chuyển sang năm sau	:	205.202.993 đồng

*(Số liệu chi tiết theo Phụ lục số 1c đính kèm)*

1.7. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi:	:	- 527.692.258 đồng;
- Sử dụng kinh phí tiết kiệm	:	đồng;

- Trích lập các quỹ : đồng;
  - Kinh phí cải cách tiền lương : 399.668.000 đồng.
- (Số liệu chi tiết theo Phụ lục số 1b đính kèm)*

#### 1.8. Quyết toán nguồn CCTL

- Năm 2023 chuyển sang : 484.571.600 đồng;
- Giảm trừ theo KL Kiểm toán : 291.556.400 đồng;
- Số trích từ nguồn thu để lại : 399.668.000 đồng;
- Số kinh phí quyết toán : 558.087.000 đồng.
- Kinh phí chuyển sang năm : 34.596.200 đồng

*(Số liệu chi tiết theo Phụ lục số đính kèm)*

### **2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính: Không**

#### **3. Thuyết minh số liệu quyết toán:**

- Kinh phí không tự chủ bị hủy do hết nhiệm vụ chi số tiền 3.417.500 đồng, do quyết toán giảm nguồn kinh phí cấp thi TN THPT.

- Chênh lệch nguồn thu học phí hạch toán trên tài khoản 531 số tiền 205.196.000 đồng do điều chỉnh phương án tự chủ sau khi cấp chênh lệch học phí theo NQ 165/2023/NQ-HĐND.

- Chênh lệch thuế TNDN số tiền 5.437.480 đồng là số kinh phí đơn vị phải nộp bao gồm doanh thu từ học phí số tiền 675.820 đồng và hoạt động dạy thêm học thêm số tiền 4.761.660 đồng.

## **II. Nhận xét và kiến nghị:**

### **1. Nhận xét:**

**1.1- Về báo cáo quyết toán:** Đơn vị thực hiện báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính đầy đủ, đảm bảo theo đúng mẫu biểu yêu cầu, thời gian nộp báo cáo quyết toán theo đúng quy định, tuy nhiên trên báo cáo tài chính đơn vị chưa quyết toán nguồn hoạt động khác trên phụ biểu F01-01/BCQT.

### **1.2- Về chứng từ, sổ sách kế toán và hạch toán kế toán:**

#### **a) Về chứng từ kế toán:**

Qua kết quả kiểm tra theo hình thức chọn mẫu cho thấy: Chứng từ kế toán được dùng làm căn cứ thanh toán và ghi sổ kế toán tại đơn vị về cơ bản đều hợp pháp, hợp lệ (đơn vị chịu trách nhiệm về tính trung thực của chứng từ kế toán). Hầu hết các chứng từ chi từ nguồn NSNN đã được Kho bạc nhà nước thực hiện kiểm soát chi theo quy định.

#### **b) Về sổ sách kế toán và hạch toán kế toán:**

Đơn vị đã sử dụng phần mềm kế toán hỗ trợ công tác kế toán, đơn vị đã in đầy đủ biểu mẫu quyết toán và các loại sổ kế toán theo quy định của Chế độ

kế toán hành chính sự nghiệp được ban hành kèm theo Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán, hành chính, sự nghiệp.

**1.3- Về thực hiện chế độ chi tiêu:**

Đoàn sẽ không kiểm tra chế độ chi tiêu của đơn vị do đơn vị đã được Thanh tra Sở kiểm tra và chờ thực hiện theo kết luận.

**1.4. Về thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí:**

Trong năm đơn vị tiết kiệm từ nguồn kinh phí tự chủ với số tiền 119.232.000 đồng, trong đó đơn vị sử dụng chi thu nhập tăng thêm cho viên chức và người lao động số tiền là 114.000.000 đồng, bình quân 1,5 triệu/người/năm.

**1.5. Về thực hiện lập các báo cáo:**

Tại thời điểm kiểm tra, đơn vị đã lập các báo cáo: tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí; báo cáo công khai dự toán năm 2024 theo quy định.

**2. Kiến nghị:**

- Thực hiện nộp đầy đủ các khoản thuế theo quy định.
- Theo dõi nguồn kinh phí CCTL chuyển sang năm 2024 số tiền 34.596.200 đồng.
- Báo cáo kết quả thực hiện những kiến nghị trên về phòng KHTC sở trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận thông báo xét duyệt quyết toán. / *lsm*

**Nơi nhận:**

- Đơn vị được Thông báo;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, KHTC.



**Phạm Thị Hồng Hải**